| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TỊNH BIÊN**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 12 /2023/HNGĐ-ST<br>Ngày: 16 - 3 - 2023<br>V/v tranh chấp xin ly hôn | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: ông Nguyễn Văn Thiện.

*Hội thẩm nhân dân*:

1.Ông Ngô Văn Cường

2. Bà Trần Thị Thúy Hằng

***- Thư ký phiên tòa:*** ông Đặng Văn Tâm - Là Thư ký củaTòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:*** bà Neàng Sa Men - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp Xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 14/02/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2023, giữa các đương sự:

*1.Nguyên đơn:* bà Ngô Thị Trúc Ng, sinh năm 1978; nơi cư trú: tổ 19, ấp VT, xã VA, huyện CT, tỉnh An Gang - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*2.Bị đơn:* ông Huỳnh Văn Nh, sinh năm 1974; nơi cư trú: tổ 4, ấp TĐ, xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang - Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 06 tháng 01 năm 2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị Trúc Ng trình bày:

Được sự đồng ý của hai gia đình, bà và ông Nh tiến tới hôn nhân và được hai gia đình tổ chức đám cưới, sau đó có đăng ký kết hôn ngày 15/11/1997 tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại ấp VT, xã VA, huyện CT, tỉnh An Giang, cuộc

sống hàng ngày ông Nh làm thợ hồ, bà Ng thì làm nội trợ. Mâu thuẫn của vợ chồng phát sinh nguyên nhân do ông Nh không biết chăm lo cho gia đình mà còn có quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ bên ngoài, từ đó vợ chồng sống ly thân khoảng 5 năm nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà Ng yêu cầu được ly hôn với ông Nh.

Bà Ng và ông Nh có 03 con chung tên: Huỳnh Thị Trúc X, sinh ngày 29/6/1996, Huỳnh Thị Trúc Th, sinh ngày 03/7/1999(cháu X và cháu Th đã trưởng thành và tự lập) và Huỳnh Đông T, sinh ngày 15/02/2016, hiện cháu T đang được bà Ng nuôi dưỡng, chăm sóc. Ly hôn, bà Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Đông T, không yêu cầu ông Nh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Huỳnh Văn Nh được Tòa án gửi các văn bản tố tụng, triệu tập đến Tòa án để giải quyết vụ án, nhưng ông Nh đều vắng mặt mà cũng không có gửi kiến cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tỉnh An Giang phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cơ bản đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn cơ bản đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định tại các Điều 70,71 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về đề xuất hướng giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

+ Về con chung: giao con chung tên Huỳnh Đông T, sinh ngày 15/02/2016 cho bà Ng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dạy, ông Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Ng không có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng:

Bà Ng có yêu cầu xin ly hôn với ông Nh hiện có nơi cư trú và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 4, ấp TĐ, xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang. Nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, theo qui định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Ng có đơn xin xét xử vắng mặt , ông Nh được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2].Về nội dung

[2.1].Quan hệ hôn nhân:

Bà Ngô Thị Trúc Ng và ông Huỳnh Văn Nh tự nguyện đi đến hôn nhân, được sự chấp nhận của gia đình hai bên có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Theo bà Ngô Thị Trúc Ng thì mâu thuẫn của vợ chồng phát sinh nguyên nhân do ông Nh không biết chăm lo cho gia đình mà còn có quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ  bên ngoài, từ đó vợ chồng sống ly thân khoảng 5 năm nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt, không thể hàn gắn đoàn tụ nên yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Văn Nh.

Ông Huỳnh Văn Nh không gửi kiến đến Tòa án, không tham gia các phiên hòa giải và không tham gia phiên tòa. Tòa án có xác minh tình trạng hôn nhân thì được biết: ông Huỳnh Văn Nh, có đăng ký hộ khẩu và thường trú tại tổ 4, ấp TĐ, xã TL, huyện TB, nhưng thường đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về địa phương. Riêng đứa con nhỏ tên Huỳnh Đông T sinh năm 2016 không có sinh sống tại xã TL mà sống với bà Ng tại xã VA, huyện CT, tỉnh An Giang.

Theo Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì "Vợ, chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình" . Như vậy, xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng, bà Ngô Thị Trúc Ng và ông Huỳnh Văn Nh đã sống  ly thân khoảng 5 năm nay. Trong thời gian sống ly thân hai người không tạo cơ hội để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ; chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, nếu có duy trì để tiếp tục chung sống thì cũng không có hạnh

phúc. Do đó yêu cầu của bà Ngô Thị Trúc Ng được ly hôn với ông Huỳnh Văn Nh là có cơ sở chấp nhận.

[2.2]. Về con chung:

Bà Ngô Thị Trúc Ng và ông Huỳnh Văn Nh có 03 con chung tên: Huỳnh Thị Trúc X, sinh ngày 29/6/1996, Huỳnh Thị Trúc Th, sinh ngày 03/7/1999 và Huỳnh Đông T, sinh ngày 15/02/2016. Hiện tại cháu Huỳnh Thị Trúc X và cháu Huỳnh Thị Trúc Th đã trưởng thành và tự lập, nên không đề cập xem xét; đối với cháu Huỳnh Đông T, từ khi bà Ng và ông Nh sống ly thân, cháu T được bà Ng nuôi dưỡng, chăm sóc. Ly hôn, bà Ng có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc cháu T và tại Biên bản lấy lời khai ngảy/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên thì cháu T cho biết cha mẹ cháu sống ly thân đã lâu khoảng từ năm 2019, hiện tại cháu đang sống với mẹ (bà Ng). Trường hợp cha mẹ (ông Nh, bà Ng) ly hôn thì nguyện vọng được tiếp tục chung sống với mẹ (bà Ng).

Xét thấy, từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu Huỳnh Đông T được bà Ngô Thị Trúc Ng trực tiếp nuôi dưỡng, để đảm bảo sự phát triển tâm lý bình thường của đứa trẻ, và theo nguyện vọng của cháu, nên tiếp tục giao cháu Huỳnh Đông T, sinh ngày 15/02/2016 cho bà Ngô Thị Trúc Ng được chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Việc nuôi dạy con không cố định, vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Các đương sự không có yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập.

[2.3].Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[3].Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Ng khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí theo mức án phí không giá ngạch, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: bà Ngô Thị Trúc Ng được ly hôn với ông Huỳnh Văn Nh.

Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 15 tháng 11 năm 1997 của Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: bà Ngô Thị Trúc Ng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Đông T, sinh ngày 15/02/2016. Ông Huỳnh Văn Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: bà Ngô Thị Trúc Ng phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân Gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008919, ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- THADS huyện Tịnh Biên;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thiện**